

PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ CỦA NHÂN DÂN CẦN THƠ GIAI ĐOẠN 1961-1965

Lê Đình Trọng¹ và Vũ Thu Hà^{2,3*}

¹Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

³Trường Trung học phổ thông Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: Vũ Thu Hà, Email: vtha87@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 17/10/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 08/11/2024; Ngày duyệt đăng: 21/11/2024

Tóm tắt

Cần Thơ là trung tâm của miền Tây Nam Bộ với truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng hào hùng. Trong giai đoạn 1961-1965, phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ đã góp phần làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở Cần Thơ nói riêng và miền Nam nói chung, buộc Mỹ phải chuyển từ chiến lược “chiến tranh đặc biệt” sang chiến lược “chiến tranh cục bộ” từ giữa năm 1965.

Từ khóa: Cần Thơ, chiến tranh đặc biệt, phong trào đấu tranh chính trị.

POLITICAL REVOLUTIONS OF CAN THO PEOPLE IN THE PERIOD 1961-1965

Le Dinh Trong¹ and Vu Thu Ha^{2,3*}

¹Faculty of Social Sciences Teacher Education, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

³Thuan Hung High School, Can Tho city, Vietnam

*Corresponding author: Vu Thu Ha, Email: vtha87@gmail.com

Article history

Received: 17/10/2024; Received in revised form: 08/11/2024; Accepted: 21/11/2024

Abstract

Can Tho is the center of the Southwest with a tradition of patriotism and heroic revolutions. In the period 1961-1965, the political revolutions of the Can Tho people contributed to the bankruptcy of the US “special war” strategy in Can Tho in particular and the South in general, forcing the US to switch from a “special war” to a “local war” strategy from mid-1965.

Keywords: Can Tho, special war strategy, the political revolutions.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1376>

Trích dẫn: Lê, Đ. T., & Vũ, T. H. (2024). Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ giai đoạn 1961-1965. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(02S), 161-169. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1376>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

1. Đặt vấn đề

Tại miền Nam, sau thắng lợi phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960), cuộc kháng chiến của nhân dân diễn ra khắp các địa phương hết sức mạnh mẽ, đe dọa đến sự tồn tại của chính quyền Sài Gòn. Trước tình thế chính quyền Ngô Đình Diệm rơi vào khủng hoảng, Mỹ tìm cách đối phó bằng chiến lược quân sự toàn cầu mới. Từ năm 1961-1965, Mỹ áp dụng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” vào miền Nam Việt Nam với mục tiêu dập tắt phong trào cách mạng, cứu nguy cho chính quyền Sài Gòn. Phong Dinh[®] là đô thị trung tâm miền Tây Nam Bộ, là nơi đặt căn cứ đầu não vùng 4 chiến thuật, có sân bay quân sự Trà Nóc, nơi đặt tòa lãnh sự Mỹ, là trọng điểm đánh phá, bình định, thiết lập các “ấp chiến lược” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam và tỉnh ủy Cần Thơ, phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ giai đoạn 1961-1965 diễn ra liên tục, quyết liệt với phương châm kết hợp “2 chân 3 mũi”. Phong trào tại nông thôn hướng đến mục tiêu chống, phá ấp chiến lược, giải phóng và giành quyền làm chủ nông thôn. Phong trào ở các đô thị làm rối loạn bộ máy chính quyền góp phần làm phá sản chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ. Nghiên cứu này góp phần làm rõ sự phát triển của phong trào đấu tranh chính trị ở Cần Thơ trong thời kỳ “chiến tranh đặc biệt”.

2. Lược sử nghiên cứu vấn đề

Đã có một số bài viết nghiên cứu về đấu tranh chính trị ở miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) như bài viết “Tìm hiểu về đội quân chính trị của quần chúng trong cách mạng miền Nam 1954-1975”, Quỳnh (1980) chỉ rõ cho người đọc đặc điểm là một đội quân dũng cảm và mưu trí, một tổ chức chặt chẽ như những đội quân vũ trang và vai trò của “đội quân chính trị” quan trọng trong phong trào nổi dậy của quần chúng, hỗ trợ và tạo điều kiện cho lực lượng vũ trang; bài viết “Đảng lãnh đạo kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang trong cách mạng miền Nam”, Nguyễn (2004) đã khẳng định sức mạnh tiến công của đấu tranh chính trị trong việc kim giữ, phân tán lực lượng quân sự của địch trong các cuộc hành quân càn quét”; bài viết “Chung một bóng cờ”, Trần (2005) nhận định phong trào cách mạng miền Nam là phong trào chính trị theo nghĩa rộng, là cuộc đấu tranh của đông đảo quần chúng; bài viết “Đấu tranh chính trị trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)”, Trịnh (2010) nghiên cứu các phong trào đấu tranh chính trị tiêu biểu ở miền Nam và những đóng góp của đấu tranh chính trị để đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng... Tuy nhiên chưa có bài viết nào nghiên cứu về đấu tranh chính trị ở Cần Thơ. Trên cơ sở kế thừa thành quả của các nghiên cứu trước đó có liên quan, tác giả tập trung làm rõ những yếu tố tác động đến đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ và tái hiện diễn biến đấu tranh chính trị ở Cần Thơ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) qua các phong trào tiêu biểu.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu tác giả dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh. Tác giả đã sử dụng phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp logic, sưu tầm và xử lý tư liệu, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh... để bài viết mang tính khách quan hơn.

4. Nội dung

4.1. Bối cảnh lịch sử

Phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) của nhân dân miền Nam được sự ủng hộ của nhân dân thế giới đã giành thắng lợi. Để tránh cho chính quyền Sài Gòn bị sụp đổ trước những đòn tấn công chính trị và quân sự, Mỹ phải điều chỉnh chiến lược toàn cầu, tập trung nhiều nguồn lực cho chiến trường miền Nam. Các nhà chiến lược Mỹ hiểu rằng “chỉ có đê bẹp được cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam - một biểu tượng của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, Mỹ mới mong đẩy lùi được cuộc chiến đấu vì độc lập, tự do, tiến bộ xã hội của các dân tộc trên mặt trận đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân ở mọi hình thức.”

(Viện Sử học, 2017, tr. 457). Vì vậy, Mỹ càng coi việc ngăn chặn sự phát triển của cách mạng miền Nam Việt Nam là việc làm quan trọng. Từ tháng 6/1961, chiến lược chiến tranh đặc biệt được tiến hành ở miền Nam mở đầu bằng việc triển khai kế hoạch Staley-Taylor từng bước đánh bại cao trào Đồng khởi và tiến tới bình định miền Nam trong 18 tháng. Tháng 8/1961, chính quyền Ngô Đình Diệm bắt đầu chương trình xây dựng áp chiến lược trên toàn miền Nam và đến tháng 4/1962 Quốc hội chính quyền Sài Gòn thông qua nghị quyết nâng chương trình lập áp chiến lược lên hàng “quốc sách”. Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã tiến hành các cuộc hành quân càn quét kết hợp với bình định gom dân lập áp chiến lược nhằm “tách được cộng sản ra khỏi nhân dân, xây dựng được hạ tầng cơ sở của Việt Nam Cộng hòa làm cho cộng sản mất lợi thế về chiến tranh không tuyến” (Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa, 1963, Tài liệu Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II). Theo biên bản của Ủy ban liên bộ đặc trách áp chiến lược của chính quyền Việt Nam cộng hòa, năm 1962 tại Phong Dinh đã xây dựng được 54/324 số áp chiến lược và mục tiêu của họ là phải gom được 120.643 dân/ 348.000 số dân toàn tỉnh, đồng thời xây dựng thêm 55 ấp nữa (Bộ Công chánh và Giao thông - Việt Nam Cộng hòa, 1962, Tài liệu Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II). Mục đích của Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở Phong Dinh là xây dựng những “ấp chiến lược đặc biệt” và để củng cố những “ấp chiến lược đặc biệt” này. Bên cạnh đó, chính quyền Sài Gòn còn thực ý đồ phát triển các lực lượng vũ trang, xây dựng khu căn cứ quân sự Vị Thanh, mở rộng sân bay Lộ Tẻ (phi trường 31), nâng cấp sân bay Trà Nóc, mở rộng quân cảng Bình Thủy, củng cố đồn bót từ đó biến Cần Thơ làm trọng điểm bình định ở miền Tây Nam Bộ.

Tại Phong Dinh, đầu năm 1962, chính quyền Sài Gòn tập trung mở nhiều cuộc hành quân đánh vào vùng căn cứ cách mạng, nhất là vùng trọng điểm Long Mỹ, Phụng Hiệp, Ô Môn và vùng phụ cận Cần Thơ. Tuy nhiên sau một năm triển khai kế hoạch bình định nông thôn của Mỹ và chính quyền Sài Gòn bị thất bại, gần như không thể cứu vãn được nhưng vẫn tiếp tục lao sâu hơn vào cuộc chiến tranh thế nên trong 3 tháng đầu năm 1963 lực lượng quân đội của chính quyền Sài Gòn càn quét mạnh để cướp lúa mùa khô, sau đó tiếp tục càn quét, gom dân với quy mô lớn để lập áp chiến lược nhất là ở tuyến Xà No, Cái Tắc (Vị Thanh) nhằm chiếm tuyến giao thông, chia cắt chiến trường để đánh phá phong trào cách mạng và thọc sâu vào vùng căn cứ của “cộng sản” ở Phụng Hiệp, Long Mỹ.

Ngày 01/11/1963, được sự hậu thuẫn của Mỹ, một số tướng lĩnh quân đội Sài Gòn đã tiến hành đảo chính Ngô Đình Diệm. Cuộc đảo chính lật đổ Diệm - Nhu cùng những thắng lợi quan trọng của quân và dân miền Nam từ đầu năm 1963 đã làm cho tình hình miền Nam có những biến đổi to lớn. Tuy vậy, về phía Mỹ, Tổng thống mới là L. Johnson vẫn khẳng định sẽ tiếp tục hành động trong việc ủng hộ chính sách của Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Ngày 17/3/1964, Tổng thống L. Johnson chính thức thông qua “Báo cáo về tình hình Nam Việt Nam và những biện pháp nhằm thay đổi chiều hướng cuộc Chiến tranh đặc biệt ở Việt Nam” mà theo cách gọi của phía lực lượng cách mạng là kế hoạch Johnson - McNamara. Theo Hội đồng quân nhân cách mạng năm 1963, chính quyền Sài Gòn chủ trương chia các tỉnh ở miền Tây Nam Bộ thành những khu vực ưu tiên thiết lập mới các tân sinh và tiến hành bình định lần lượt là Vĩnh Long (ưu tiên 1), Phong Dinh (ưu tiên 2), các tỉnh còn lại (ưu tiên 3) (Hội đồng Quân nhân cách mạng, 1963, Tài liệu của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II). Như vậy, từ năm 1964, Phong Dinh là một trong những ưu tiên hàng đầu, là trọng điểm đánh phá bình định, chuyển đổi các áp chiến lược thành “ấp tân sinh mới”. Sang năm 1966, Mỹ triển khai kế hoạch Johnson - McNamara với nội dung tiến công vào các vùng căn cứ, tiêu diệt các đơn vị chủ lực quân giải phóng, phá hủy các cơ sở của lực lượng cách mạng. Ở Phong Dinh, Mỹ và chính quyền Sài Gòn đưa Trần Bá Di lên làm tỉnh trưởng tỉnh, “sử dụng cả không quân ném bom, bắn phá làng mạc, rải chất độc hóa học xuống các tuyến kinh rạch, hủy diệt ruộng vườn hồng đánh bật lực lượng cách mạng ra khỏi địa bàn đứng chân; đồng thời lừa dân ra vùng ven đê chúng lập áp chiến lược”. Trong năm 1964, chính quyền Sài Gòn tại Cần Thơ xây dựng, củng cố 295 ấp chiến lược” (Phạm, 2017, tr. 117).

4.2. Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ

Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi, tại Hội nghị tháng 01/1961, Bộ Chính trị chủ trương: “Đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh chính trị, đồng thời đưa đấu tranh vũ trang phát triển lên song song với đấu tranh chính trị, tiến công địch bằng cả hai mặt chính trị và quân sự, phương châm công tác ba vùng: vùng rừng núi lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu...; ở vùng nông thôn đồng bằng, đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự có thể ngang nhau...; vùng đô thị, lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu, gồm cả hai hình thức hợp pháp và không hợp pháp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002, tr. 158). Cùng với đó là sự ra đời của Trung ương Cục miền Nam (23/01/1961) và Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng tỉnh Cần Thơ (6/1961) đã tạo điều kiện thuận lợi để tập hợp lực lượng, củng cố, mở rộng các tổ chức quần chúng và lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng ở cả nông thôn và thành thị và nêu cao chủ trương phát huy vai trò đấu tranh chính trị của quần chúng kết hợp với phong trào đấu tranh vũ trang, binh vận, địa bàn đấu tranh ở cả đô thị và nông thôn,...

Theo số liệu báo cáo tổng kết từ năm 1961 đến năm 1965 của Tỉnh ủy Cần Thơ về các cuộc đấu tranh chính trị trên địa bàn tỉnh như sau: Năm 1961 có 2.973 cuộc mít tinh với 403.352 người tham gia và 597 cuộc biểu tình với sự tham gia của 221.879 người; năm 1962 có 2.694 cuộc mít tinh với 535.556 người tham gia và 553 cuộc biểu tình với sự tham gia của 157.808 người; năm 1963 có 2865 cuộc mít tinh và biểu tình với lực lượng 145.868 lượt người tham gia... riêng năm 1964 đã có 623 cuộc mít tinh với 153.806 lượt người tham gia (Liên đoàn Lao động Tỉnh Cần Thơ, 2000, tr. 139). Những con số nêu trên đã chứng minh được tinh thần đấu tranh kiên cường của nhân dân Cần Thơ, dù trong những hoàn cảnh vô cùng khó khăn phụ nữ, nông dân, công nhân, thanh niên, học sinh, tín đồ Phật giáo, binh lính trong chính quyền Sài Gòn và nhiều thành phần khác đều tích cực tham gia đấu tranh tạo được tiếng vang lớn. Các cuộc đấu tranh của nhân dân tập trung hướng đến các mục tiêu chủ yếu là chống gom dân, lập ấp chiến lược, đòi các quyền lợi về dân sinh, dân chủ tiến tới đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ với nhiều hình thức đấu tranh từ mít tinh, biểu tình đến đưa yêu sách, tổ chức đại hội, công tác binh vận.

4.2.1. Phong trào đấu tranh của phụ nữ

Với lực lượng hùng hậu và ý chí kiên cường, phụ nữ Cần Thơ không chỉ thúc đẩy phong trào cách mạng trong giới phụ nữ phát triển rộng khắp mà còn trở thành ngọn cờ hiệu triệu các tầng lớp nhân dân ở nông thôn, thành thị Cần Thơ. Mở đầu cho cuộc đấu tranh của phụ nữ Cần Thơ trong giai đoạn này là cuộc mít tinh ngày 20/01/1961 của quần chúng từ 3 hướng Lộ Tẻ, Xóm Chài, Đầu Sáu kéo vào trung tâm thị xã kết hợp với lực lượng tại thị xã. Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa (1961) ghi nhận: “về vụ việt cộng xúi giục dân chúng biểu tình chống đối chính phủ áp Thới Nhứt xã An Bình ngày 20/01/1961 lúc 07 giờ. Đúng như trên, một đoàn độ 500 người gồm đàn ông, đàn bà, từ trong các thôn xóm rần rộ theo con đường đất ấp Thới Nhứt xã An Bình, kéo ra lộ Liên Tỉnh 27, định vào thị trấn Cần Thơ mang theo nhiều biểu ngữ và yêu sách.

- Giảm tô.

- Trả tự do cho anh em và chồng con của họ đã bị bắt.

- Không được hành quân và bắn trọng pháo vào làng mạc”. Mặc dù chính quyền Sài Gòn dùng nhiều biện pháp để đàn áp nhưng khí thế quần chúng áp đảo buộc Tỉnh trưởng Phong Dinh phải hứa bồi thường tính mạng cho những người bị bắn chết, trao trả những người bị bắt, và giải quyết các yêu sách của đoàn biểu tình. Cùng thời điểm với cuộc đấu tranh trên, khắp các địa phương trong tỉnh đều có những cuộc đấu tranh chính trị trực diện với đối phương diễn ra một cách liên tục. Tiếp đó, nhân kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ (19/5/1961), hơn 2.000 quần chúng mà đa số là phụ nữ ở huyện Long Mỹ tham gia biểu tình từ sáng sớm theo khắp các ngã đường trong huyện kéo về thị trấn Long Mỹ với đó băng, cờ, khẩu hiệu đấu tranh chống can

quét, cướp phá, chống đui nhà, gom dân, đòi bồi thường thiệt hại... Chỉ huy chi khu Long Mỹ ra lệnh bắn vào đoàn biểu tình nhưng chị em phụ nữ vẫn tiến tới, kéo dài cuộc đấu tranh suốt 3 ngày đêm với sự hưởng ứng của nhân dân tại thị trấn và trong toàn huyện. Trước sức mạnh áp đảo của đoàn biểu tình, chính quyền chi khu Long Mỹ phải nhận tội và bồi thường nhân mạng với số tiền 75.000đ (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 54). Trước các hoạt động càn quét, bắn trọng phá nhằm bình định vùng nông thôn của quân đội Sài Gòn, trong tháng 3/1963, phụ nữ xã Thới Thạnh (Ô Môn) đã kiên quyết cản đầu một chi đội xe thiết giáp của chính quyền Sài Gòn đang tiến hành càn quét ruộng lúa, phụ nữ xã Thạnh Hòa (Phụng Hiệp) kéo lên lộ 40 rạch Gòi xông vào căn cứ pháo binh ở Cỏ Bãi, lấy tay bịt nòng pháo của bọn lính, kiên quyết phản đối không cho bắn pháo vào nông thôn, trên 300 phụ nữ ở Vị Thanh tiến hành đấu tranh ngăn cản chính quyền Sài Gòn bắt lính (Hội Liên hiệp Phụ nữ Cần Thơ, 2006, tr. 56). Phong trào đấu tranh chính trị của phụ nữ Cần Thơ trong giai đoạn 1961-1965 đã thể hiện sự linh hoạt trong đấu tranh kết hợp 3 mũi tấn công, phối hợp chặt chẽ giữa địa bàn thành thị và nông thôn, giữa hợp pháp và bất hợp pháp để phát triển thành những phong trào có quy mô lớn và thu hút được đông đảo các thành phần xã hội tham gia.

4.2.2. Phong trào đấu tranh của trí thức, học sinh, sinh viên

Phong trào đấu tranh của trí thức, học sinh, sinh viên tập trung vào mục tiêu chống âm mưu đầu độc văn hóa của Mỹ như chống mặc áo hở cổ, bắt buộc các trường học phải dạy tiếng Anh, chống phổ biến sách báo khiêu dâm... Ngày 16/8/1964, Nguyễn Khánh triệu tập một cuộc họp các tướng lĩnh ở Vũng Tàu để ban hành hiến chương mới và bầu mình vào chức Chủ tịch nước Việt Nam Cộng hòa. Theo hiến chương “Chủ tịch còn là Quốc trưởng và tập trung quyền hạn đặc biệt; sẽ có một Quốc hội lâm thời gồm 100 đại biểu dân sự, 50 đại biểu quân nhân, còn Hội đồng Quân Đội Cách Mạng (mà Khánh là Chủ tịch) vẫn là cơ quan chỉ đạo tối cao của quốc gia” (Đỗ, 1991, tr. 531). Sau đó 1 tuần tức ngày 22/8/1964, sinh viên Sài Gòn kéo tới phủ Thủ tướng kiến nghị phản đối Hiến chương Vũng Tàu. Hưởng ứng phong trào của sinh viên ở Sài Gòn, ngày 24/4/1964, học sinh ở các trường trung học Phan Thanh Giản, Đoàn Thị Điểm, Thủ Khoa Huân cùng nhân dân tại thị xã đã xuống đường đấu tranh chống “Hiến Chương Vũng Tàu” của Nguyễn Khánh và hô vang khẩu hiệu “Đả đảo đế quốc Mỹ xâm lược”, “Đả đảo Hiến Chương Vũng Tàu”... (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 84). Chính quyền Sài Gòn bắt buộc phải điều động xe thiết giáp cản đường và xe cứu hỏa phun nước để ngăn chặn cuộc biểu tình ngay trước Hoa Viên... Giới trí thức, văn nghệ sĩ tham gia tích cực vào các buổi tuyên truyền, tọa đàm, hội họp của các ban, ngành, đoàn thể. Tờ báo “Giải phóng”, các tờ tin tức Cần Thơ, sách báo tuyên truyền, văn nghệ được xuất bản thường xuyên để người dân tiếp cận, hưởng ứng. Như vậy, năm 1964, phong trào đấu tranh của trí thức, học sinh sinh viên Cần Thơ có quy mô lớn, tính chất ngày càng rõ rệt hơn và thể hiện sự phối hợp với phong trào tại Sài Gòn như cuộc đấu tranh chống quân sự hóa học đường, chống Mỹ, chống Hiến chương Vũng Tàu.

3.2.3. Phong trào đấu tranh của tín đồ tôn giáo

Giữa năm 1963, phong trào Phật giáo miền Nam bùng phát mạnh mẽ và bị chính quyền Sài Gòn thẳng tay đàn áp. Ngày 22/8/1963, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra tuyên bố kịch liệt phản đối chính quyền Sài Gòn và kêu gọi: “Tín đồ Phật giáo cũng như nhân dân các đô thị kiên quyết giữ vững tinh thần, giữ vững đội ngũ, giữ vững đấu tranh... Tinh thần bất khuất trước sau vẫn là vũ khí bất khả chiến thắng của chúng ta. Với ý chí và tinh thần ấy, chúng ta sẽ làm Mỹ - Diệm thất bại nhục nhã” (Trần & Lê, 2010, tr. 149). Ngày 15/7/1963, trên 1.000 đồng bào từ Châu Thành, Phong Phú, Phụng Hiệp và các vùng phụ cận thị xã Cần Thơ đã tiến hành biểu tình lớn tại Công trường độc lập nhằm kêu gọi chính quyền Sài Gòn đáp ứng các yêu sách của phong trào Phật giáo và chống gom dân vào ấp chiến lược (Phạm, 2017, tr. 95). Để đối phó, Tòa đại biểu chính phủ miền Tây Nam Phần và Tư lệnh vùng 4 chiến thuật phải tổ chức họp báo và hứa sẽ đáp ứng những yêu cầu của cuộc biểu tình. Từ giữa tháng 5 đến tháng 8/1963, hưởng ứng các cuộc đấu tranh của đồng bào ở Huế, Sài Gòn chống Mỹ - Diệm

đàn áp khủng bố Phật giáo, có khoảng 800 tín đồ, chức sắc Cao Đài, phái Chiếu Minh thực hiện cùng tuyệt thực 48 giờ nhằm chống lại quy định của Mỹ - Diệm không cho Cao Đài tiến hành lễ kỷ niệm Giáo Nhi - Thiên trong dịp mừng 5 tháng 5 âm lịch (tức ngày 25/6/1963). Sau vụ Mỹ và chính quyền Sài Gòn ném bom vào khu vực nhà thờ Ông Hào (Trường Long, Ô Môn) làm chết 121 đồng bào Công giáo (ngày 8/6/1965), có trên 7.000 đồng bào và linh mục kéo đến trụ sở của Cha Sở ở Cần Thơ để tố cáo tội ác giết người của quân Mỹ và đòi bồi thường cho những người bị hại. Tiếp đó, đoàn biểu bình kéo vào Dinh Tỉnh trưởng Cần Thơ đấu tranh đưa yêu sách chống đàn áp khủng bố, chống chiến tranh xâm lược, bồi thường thiệt hại tại các xã bị tàn sát ở quận Ô Môn và đòi Mỹ rút quân khỏi miền nam Việt Nam (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 126). Có thể nói, phong trào đấu tranh của các tín đồ tôn giáo tại Cần Thơ, đặc biệt là tín đồ Phật giáo đã hưởng ứng sớm phong trào chung và nhận được sự ủng hộ của đông đảo nhân dân. Mục tiêu đấu tranh của các phong trào ngoài đòi các quyền lợi thiết thân, phản đối chính sách kỳ thị tôn giáo còn gắn với các mục tiêu của cuộc kháng chiến như tố cáo tội ác của quân Mỹ, đòi Mỹ phải rút quân... đã thể hiện ý thức dân tộc sâu sắc của các tín đồ tôn giáo trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược.

4.2.4. Phong trào đấu tranh của công nhân

Tháng 7/1964, Thường vụ Trung ương Cục miền Nam triệu tập Hội nghị công vận và ra Nghị quyết với phương châm đấu tranh là kết hợp giữa hoạt động bí mật và hoạt động công khai, bất hợp pháp với nửa hợp pháp và hợp pháp, vận động quần chúng đấu tranh chống khủng bố kìm kẹp, giành quyền dân sinh dân chủ cho nhân dân, tiến tới đánh đổ đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn, giải phóng miền Nam để thống nhất nước nhà. Dưới sự chỉ đạo của Trung ương Cục miền Nam, trong giai đoạn 1964-1965 phong trào đấu tranh chính trị của công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động Cần Thơ đã bùng nổ quyết liệt, đi vào chiều sâu, phong trào phát triển mạnh về quy mô. Các cuộc đấu tranh nhằm vào các mục tiêu đấu tranh như chống bạc đãi công nhân và nhân dân lao động đòi quyền lợi kinh tế, đòi các quyền tự do dân chủ, chống đuổi nhà, cướp đất, chống các luật lệ phường, khóm, áp chiến lược, chống chính sách ngăn sông, cấm chợ... Điểm đáng chú ý là mặc dù chính quyền Sài Gòn tăng cường các hoạt động khủng bố, lập đồn bốt ở nhiều nơi nhưng các phong trào đấu tranh vẫn diễn ra hết sức rầm rộ, tạo ra sức ép đối với chính quyền Sài Gòn. Ngày 24-8-1964, nhân dân thị xã Cần Thơ (khu vực xóm Hội Linh, xóm Cầu Cui, ấp Mít Nài, khu vực lộ 19, 20, khu vực Đầu Sáu) đã tiến hành cuộc đấu tranh gây tiếng vang lớn khi đồng loạt nêu các khẩu hiệu chống đối Mỹ và chính quyền Sài Gòn, đấu tranh chống gom dân, lập ấp chiến lược. Cuộc đấu tranh này đã tiếng vang lớn và tác động đến phong trào đấu tranh ở các vùng lân cận. Tháng 11/1964, đã khoảng 400 phụ nữ ở Bình Minh (Vĩnh Long) bơi xuồng qua sông Hậu kết hợp với nhân dân thị xã Cần Thơ biểu tình chống Mỹ xâm lược và đòi Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam, chống bắt lính, chống gom dân, lập ấp chiến lược... Ngày 16/9/1964, hơn 1.000 quần chúng là công nhân lao động và các tầng lớp nhân dân, trong đó có 35 gia đình binh lính quân đội Việt Nam cộng hòa, đã tham gia cuộc đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống đàn áp khủng bố, bắt lính và rải truyền đơn đòi Mỹ rút quân. Tháng 10/1964, hơn 5.000 quần chúng từ các quận kéo vào trung tâm thị xã Cần Thơ đấu tranh “đòi chính quyền Sài Gòn thả người bị bắt, đòi Mỹ rút khỏi miền Nam, đòi bãi bỏ chế độ độc tài phát xít Nguyễn Khánh”...(Liên đoàn Lao động Tỉnh Cần Thơ, 2000, tr. 144).

4.2.5. Phong trào đấu tranh chính trị phối hợp các lực lượng vũ trang

Cùng với các cuộc đấu tranh đòi quyền lợi dân sinh dân chủ, phong trào chống gom dân, lập ấp chiến lược cũng phát triển mạnh tại các huyện Long Mỹ, Phụng Hiệp, Châu Thành được sự hỗ trợ của các lực lượng vũ trang. Cuối năm 1961, ở Phụng Hiệp, liên tiếp nổ ra các cuộc đấu tranh của quần chúng như: cuộc đấu tranh của 200 quần chúng ấp Thạnh Mỹ C (xã Tân Bình) kéo về trụ sở bọn tề xã đòi phá ấp chiến lược; cuộc đấu tranh của 600 đồng bào xã Hòa Mỹ, thị trấn kéo ra thị trấn chống gom dân, lập ấp chiến lược. Trong thời gian này ở huyện Châu Thành, nhân dân ở các xã tập trung hàng trăm tàu, hàng ngàn ghe, xuồng trên tuyến xáng Xà No, trên sông Cần Thơ trương băng, khẩu hiệu “chống bán phá, bắt xâu, bắt lính...” buộc

chính quyền địa phương phải chấp nhận yêu sách... Năm 1963, các cuộc tiến công quân sự đánh đồn Ngã tư Cây Dương (Phụng Hiệp), đồn Cây Me, xã Trường Thành (Ô Môn), đồn Phú Hữu ở Vĩnh Thuận Đông (Long Mỹ)... đã hỗ trợ 500 quân chúng phá ấp chiến lược về vườn cũ. Tiếp đó, dưới sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, khoảng 7.000 quân chúng ở đồn Tô Ma và đồn Kinh 13 đã phá ấp chiến lược trở về quê cũ... Sau sự kiện Ngô Đình Diệm bị lật đổ (11/1963), hệ thống ấp chiến lược cũng được thay đổi với tên gọi mới là “ấp tân sinh” theo sắc lệnh 103-SL/CT của Ủy ban Liên Bộ đặc trách ấp chiến lược (Hội đồng Quân nhân cách mạng, 1963, Tài liệu của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II). Nhân dân Cần Thơ tiếp tục đấu tranh cùng với sự hỗ trợ của lực lượng cách mạng chống ấp tân sinh với hình thức học tập, thảo luận, chống gom dân, kêu gọi cán bộ, binh lính quay về với cách mạng. Theo tài liệu của chính quyền Việt Nam Cộng hòa ghi nhận: “Việt cộng tuyên truyền nhiều cho chủ thuyết trung lập. Chúng tổ chức nhiều buổi học tập và bình nghị về chính sách chiêu hồi của ta [...] theo dõi tinh thần cán bộ và binh sĩ đã bị giao động và ngăn chặn không cho đồng bào qui tụ về ngụ trong các Ấp Tân Sinh” (Phủ thủ tướng, 1963, Tài liệu của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II).

4.2.6. Phong trào đấu tranh chính trị phối hợp mũi binh vận

Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân phát triển đã tạo điều kiện và thúc đẩy công tác binh vận ở Cần Thơ. Tháng 02/1962, Tỉnh ủy Cần Thơ tổ chức Hội nghị mở rộng và ra quyết định: “Phát động quần chúng đẩy lên phong trào đấu tranh chính trị, binh vận hỗ trợ cho đòn tấn công quân sự trong toàn tỉnh, kiên quyết đánh bại các cuộc hành quân càn quét gom dân, lập ấp chiến lược, ra sức xây dựng ấp xã chiến đấu” (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 90) đã chứng minh Tỉnh ủy rất coi trọng công tác vận động, giáo dục đối với gia đình binh sĩ trong quân đội Việt Nam cộng hòa. Lực lượng cách mạng đã tập hợp những gia đình binh sĩ và tổ chức họ thành những “gia đình đau khổ” (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 84), vận động họ khuyến bảo chồng con rã ngũ, về nhà làm ăn hoặc đấu tranh chống lại những hành động đốt phá xóm làng, sát hại nhân dân, không hành quân càn quét,... Riêng đối với binh lính trong quân đội Việt Nam cộng hòa, lực lượng cách mạng dùng hình thức gởi thư tay để trực tiếp thực hiện công tác binh vận. Nhờ những hình thức vận động trực tiếp và gián tiếp nêu trên, khiến cho nhiều binh lính trong quân đội Việt Nam cộng hòa đã có sự chuyển biến về tư tưởng, trở về quê nhà, trở thành cơ sở nội tuyến hoặc quyết định rã ngũ mang theo súng đạn trở về với lực lượng cách mạng. Điển hình là thành tích về công tác binh vận của lực lượng cách mạng trên địa bàn huyện Ô Môn, tính đến cuối năm 1962 đã có 4 xã với 42 ấp không còn gia đình nào có con em tham gia quân đội Việt Nam cộng hòa (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 91). Lợi dụng tình hình chính quyền Sài Gòn chưa kịp ổn định sau cuộc đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm, lực lượng cách mạng càng đẩy mạnh hoạt động vận động, giáo dục đối với lực lượng này. Một số sĩ quan, binh lính Việt Nam cộng hòa đã ra mặt ủng hộ các cuộc đấu tranh của nhân dân “đòi Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam”, “miền Nam phải được độc lập”, thậm chí một số người đã phối hợp với lực lượng cách mạng và nhân dân các địa phương nổi dậy, bao vây đánh chiếm đồn bốt, phá ấp chiến lược... Sự tham gia đấu tranh của các gia đình và binh lính Việt Nam cộng hòa diễn ra đều khắp trong tỉnh nhưng mạnh nhất ở các huyện Phụng Hiệp, Châu Thành, Ô Môn, Long Mỹ. Mục tiêu các cuộc đấu tranh của gia đình, binh lính Việt Nam cộng hòa hướng vào việc chống càn quét, chống đồn quân bắt lính, chống chế độ hà khắc, đòi tăng lương, cải thiện quyền lợi... Nổi bật là cuộc đấu tranh của 222 lượt binh lính ở bệnh viện dã chiến số 3 và cuộc đấu tranh của 400 binh lính ở yêu khu Trà Lồng đòi tăng lương, thêm một số quyền lợi thiết thân khác (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ, 2003, tr. 102). Mặc dù các phong trào đấu tranh chính trị kết hợp binh vận diễn ra liên tục với nhiều cuộc đấu tranh của các tầng lớp nhân dân nhưng chưa thu được kết quả như mong muốn. Tài liệu của Tòa đại biểu chính phủ miền Tây Nam Kỳ cho biết: “Việt cộng chỉ lợi dụng vụ Phật giáo, vụ sinh viên biểu tình tại thủ đô để tuyên truyền xuyên tạc chính phủ ta. Chúng xúi giục chủ yếu đồng bào sống ở các vùng thị trấn chủ yếu như Vĩnh Bình (Phong Dinh) để biểu tình đòi hỏi vụ vợ. Chúng lôi kéo cán bộ vào ấp chiến lược để gây cơ sở quần chúng, lãnh đạo các cuộc biểu tình đấu tranh và đặt nội tuyến trong hàng ngũ dân vệ,

thanh niên chiến đấu để tuyên truyền xúi giục đảo ngũ hoặc phản bội, ám hại đồng đội” (Tòa Đại biểu chính phủ tại Tây Nam Phần, 1963, Tài liệu của Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II). Nhưng một điều không thể phủ nhận là phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ đã góp phần vào việc đẩy chính quyền và quân đội Sài Gòn đến khủng hoảng và suy yếu toàn diện.

5. Kết luận

Trong giai đoạn 1961-1965, phong trào đấu tranh chính trị ở Cần Thơ diễn ra với quy mô rộng lớn từ nông thôn đến thành thị, sôi nổi, rầm rộ với số lượng người tham gia ngày càng đông đảo, thể hiện được ý chí đấu tranh quyết khởi, kiên cường của nhân dân Cần Thơ trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn. Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ thể hiện rõ tính chất dân tộc và dân chủ. Tính dân tộc thể hiện ở chỗ phong trào đã thu hút được sự tham gia của tất cả các giai tầng trong xã hội tham gia vào cuộc đấu tranh chống Mỹ và chính quyền Việt Nam cộng hòa. Tính dân chủ của phong trào thể hiện ở các cuộc đấu tranh chống càn quét, chống đuổi nhà cướp đất, gom dân lập ấp chiến lược, chống đôn quân bắt lính, chống quân sự hóa học đường, chống bạc đãi công nhân và nhân dân lao động, chống ngăn sông cấm chợ, đòi quyền lợi kinh tế, đòi các quyền tự do dân chủ, đòi tăng lương, đòi bồi thường thiệt hại người và tài sản, đòi trả chồng con về quê nhà làm ăn... Các phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ giai đoạn này thể hiện rõ sự đoàn kết, gắn bó của các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh. Đồng thời, phong trào cũng thể hiện sự quán triệt sâu sắc về đường lối, chủ trương của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam, vận dụng sáng tạo vào tình hình thực tế của tỉnh Cần Thơ, đảm bảo kết hợp phương châm chiến lược “2 chân, 3 mũi”, tạo được sự ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh chung của cả tỉnh, góp phần vào việc đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt”.

Phong trào đấu tranh chính trị ở Cần Thơ từ năm 1961 đến năm 1965 vừa mang những đặc điểm chung của phong trào đấu tranh trên toàn miền Nam vừa có những đặc thù mang đậm tính địa phương do diễn ra trên địa bàn đồng bằng sông nước rộng lớn, có nguồn nhân lực và vật lực dồi dào, có truyền thống đấu tranh yêu nước và là vùng đa dân tộc, đa tôn giáo nên Cần Thơ ít có phong trào đấu tranh mang tầm ảnh hưởng lớn đến toàn khu vực mà chịu sự tác động của phong trào ở các đô thị lớn Huế, Sài Gòn,... Mặc dù phong trào đấu tranh chính trị ở Cần Thơ không tạo được những thắng lợi trực tiếp trên địa bàn, có lúc diễn ra sôi nổi, quyết liệt, có lúc trầm lắng chờ cơ hội nhưng luôn có sự liên kết, phối hợp với quân sự và binh vận để góp phần làm rối loạn hậu phương, suy giảm thế lực của chính quyền Sài Gòn, từ đó tạo điều kiện cho phong trào cách mạng phát triển, làm phá sản âm mưu và biện pháp của chủ nghĩa thực dân mới trên toàn miền Nam.

Ghi chú:

① Tên gọi tỉnh Cần Thơ của phía chính quyền Việt Nam Cộng hòa từ năm 1956. Về phía cách mạng vẫn giữ nguyên tên gọi là Cần Thơ (địa giới hành chính bao gồm cả Hậu Giang).

② Nay là Đại lộ Hòa Bình, thành phố Cần Thơ.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cần Thơ. (2003). *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cần Thơ* (tập 3). Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Bộ Công chánh và Giao thông - Việt Nam Cộng hòa. (1962). *Biên bản số 32 phiên họp ngày 14/12/1962 về Ấp chiến lược*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 208.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2002). *Văn kiện Đảng Toàn tập* (Tập 22, 1961). Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Đỗ, M. (1991). *Tâm sự tướng lưu vong*. Hà Nội: NXB Công an Nhân dân.

- Hội đồng Quân nhân cách mạng. (1963). *Bản tóm lược quan điểm của Hoa Kỳ (USOM + MAAG) và phái bộ BRIAM về chính sách áp chiến lược*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 80/02.
- Hội đồng Quân nhân cách mạng. (1963). *Quyết định thành lập, giải tán Ủy ban Liên bộ đặc trách Áp chiến lược*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 34.
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Cần Thơ. (2006). *Phụ nữ Cần Thơ trong đấu tranh chống Mỹ cứu nước*. Hà Nội: NXB Phụ nữ.
- Liên đoàn Lao động Tỉnh Cần Thơ. (2000). *Lịch sử phong trào công nhân lao động và công đoàn Tỉnh Cần Thơ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc*. Cần Thơ: Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ.
- Nguyễn, T. D. (2004). Đảng lãnh đạo kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang trong cách mạng miền Nam. *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 11, 45-47.
- Phạm, Đ. T. (2017). *Phong trào chống phá áp chiến lược ở miền Tây Nam Bộ (1961-1965)*. Luận án Tiến sĩ Lịch sử Việt Nam, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Việt Nam.
- Phủ Thủ tướng. (1963). *Phúc trình Thanh Tra Bảo An - Dân Vệ ngày 26 và 27/12/1963*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 14811.
- Phủ Tổng thống đệ nhất cộng hòa. (1961). *Phúc trình của Tiểu đội trưởng Tiểu đội Hiến binh Quốc gia Phụng Hiệp ngày 15/01/1961*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 6999.
- Phủ Tổng thống đệ nhất Việt Nam Cộng hòa. (1963). *Công tác bình định và xây dựng Áp Chiến lược, Khu Trù mật năm 1959 - 1963*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ số: 21762.
- Quỳnh, C. (1980). Tìm hiểu về đội quân chính trị của quân chúng trong cách mạng miền Nam 1954-1975. *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, 3, 73-80.
- Tòa Đại biểu chính phủ tại Tây Nam Phần. (1963). *Tập Nguyệt trình năm 1963*. Thành phố Hồ Chí Minh: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Ký hiệu hồ sơ: 593.
- Trần, B. Đ., & Lê, C. (2010). *Giáo trình Lịch sử Việt Nam (tập VII, từ 1954 đến 1975)*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
- Trần, B. Đ. (2005). Chung một bóng cờ. *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 12, 3-10.
- Trịnh, T. H. H. (2010). Đấu tranh chính trị trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975). *Tạp chí Lịch sử Đảng*, 6, 40-45.
- Viện Sử học. (2017). *Lịch sử Việt Nam (tập 12, 1954-1965)*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội.